TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**
Số:72/2018/QĐST-HNGĐ	*Sông Lô, ngày 12 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2018/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: anh Vũ Văn H, sinh năm 1983.

Bị đơn: chị Lê Thị H, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: thôn A, xã Y, huyện S, tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Vũ Văn H và chị Lê Thị H.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: anh H và chị H xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Vũ Thị N, sinh ngày 14/01/2010 và cháu Vũ Toàn Đ, sinh ngày 24/5/2015. Ly hôn hai bên thỏa thuận anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ, chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu N. Hiện nay các con đang ở cùng vợ chồng. Hai bên không phải cấp dưỡng. Việc thăm nom con không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức: anh H và chị H không đề nghị Toà án giải quyết.

Về án phí: anh H tự nguyện chịu 150.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh đã nộp theo biên lai số AA/2016/0004721 ngày 04/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Trả lại anh H 150.000đ.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Quốc Hồng

Nơi nhận:
- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- UBND xã Y;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.